

ẢNH HƯỞNG CỦA CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP ĐẾN TỔNG SẢN PHẨM tỉnh Nghệ An

■ TS Hồ Thị Hiền, ThS Lê Thị Xuân, ThS Lê Thị Trang
Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

Tăng trưởng kinh tế làm cho mức thu nhập của dân cư tăng, phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của cộng đồng được cải thiện. Tăng trưởng tạo tiền đề vật chất để củng cố an ninh quốc phòng, củng cố chế độ chính trị, tăng uy tín và vai trò quản lí của nhà nước đối với xã hội. Bài viết đánh giá những ảnh hưởng của chi ngân sách địa phương và đầu tư của doanh nghiệp đến tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An, để vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy tăng trưởng, tập trung thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đồng thời đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm, hạ tầng kết nối; tăng cường quản lý hiệu quả thu, chi ngân sách cho những năm tới của tỉnh Nghệ An.



1. Khái quát về chi ngân sách địa phương, đầu tư doanh nghiệp và tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An

Tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An năm 2021 tăng 6,20%, là mức tăng trưởng ấn tượng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của tỉnh Nghệ An với mức tăng trưởng năm 2021 đứng thứ 3 khu vực Bắc Trung Bộ và thứ 22 của cả nước. Năm 2021, tỉnh đã tập trung chi đạo, điều

hành kế hoạch xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư ngay từ đầu năm. Tập trung phương án đảm bảo nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, hoàn thành các dự án chuyển tiếp, khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư.

Bảng 1. Số liệu về tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An, chi ngân sách của địa phương (CNSDP) và đầu tư của doanh nghiệp (ĐTDN) tỉnh Nghệ An từ năm 2017-2021

TT	Năm	GRDP(Yi) (Tỷ đồng)	ĐTDN (X2i) (Tỷ đồng)	CNSDP (X3i) (Tỷ đồng)
1	2017	107.404	54.463	41.825
2	2018	120.269	62.327	46.556
3	2019	132.993	68.681	50.789
4	2020	144.523	78.605	56.627
5	2021	153.483	82.954	42.244

(Nguồn: Niên giám Thống kê tỉnh Nghệ An từ 2017-2021)

Tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An năm 2021 tăng so với năm 2020 là mức tăng trưởng ấn tượng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội thì đây là thành công lớn của tỉnh Nghệ An với mức tăng trưởng năm 2021 đứng thứ 3 khu vực Bắc Trung Bộ và thứ 22 của cả nước.

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 là 42.244 tỷ đồng, chủ yếu tập trung chi lương, các khoản có tính chất lương, hỗ trợ kinh phí cho đối tượng bảo trợ xã hội, phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, phòng chống dịch bệnh Covid-19...

Môi trường đầu tư kinh doanh được tập trung cải thiện, tăng cường công tác thu hút đầu tư, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tích cực hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút đầu tư như: xây dựng bảng

giá đất khu công nghiệp trong khu kinh tế Đông Nam giai đoạn 2020-2024; sửa đổi chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư tỉnh... Trên địa bàn tỉnh đã cấp mới cho 75 dự án với tổng số vốn đầu tư đăng ký 7.798,03 tỷ đồng; điều chỉnh 92 lượt dự án, trong đó điều chỉnh tổng vốn đầu tư 26 dự án (tăng 7.173,01 tỷ đồng). Thành lập mới 1.716 doanh nghiệp, tăng 4,44% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 568 doanh nghiệp, tăng 0,9% so cùng kỳ năm 2019... Các cấp, các ngành tích cực thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh bị ảnh hưởng của dịch như: miễn, giảm tiền lãi, giảm lãi suất; cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ; gia hạn tiền thuế, tiền thuê đất...

2. Xây dựng mô hình và các kết luận từ mô hình

2.1. Xây dựng mô hình

Mô hình gồm 3 biến:

- Biến phụ thuộc: Tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An (GRDP) (Đơn vị tính: tỷ đồng)

- Biến độc lập: Đầu tư của doanh nghiệp - ĐTDN (Đơn vị tính: tỷ đồng)

Chi ngân sách - CNSĐP (Đơn vị tính: tỷ đồng)

Mô hình chi ngân sách của địa phương (CNSĐP) và đầu tư của doanh nghiệp (ĐTDN) đến tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) tỉnh Nghệ An có dạng:

$$GDP_i = \beta_1 + \beta_2 \text{ĐTDN}_i + \beta_3 \text{CNSĐP}_i + U_i$$

Mô hình kinh tế đã biết là về mối quan hệ tỷ

lệ thuận giữa chi ngân sách của địa phương (CNSĐP) đến tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) tỉnh Nghệ An; về mối quan hệ tỷ lệ thuận giữa đầu tư của doanh nghiệp (ĐTDN) đến tổng sản phẩm quốc nội (GRDP) tỉnh Nghệ An.

Kết quả chạy mô hình từ SPSS 22.0 (phụ lục). Phân tích những nội dung cơ bản của kết quả thu được khi chạy mô hình:

Mô hình hồi quy tổng thể :

$$(\text{PRF}) \text{GRDP}_i = \beta_1 + \beta_2 \text{ĐTDN}_i + \beta_3$$

$$\text{CNSĐP}_i + U_i$$

Mô hình hồi quy mẫu:

$$(\text{SRF}) \text{GRDP}_i = \hat{\beta}_1 + \hat{\beta}_2 \text{ĐTDN}_i + \hat{\beta}_3 \text{CNSĐP}_i + e_i \quad (e_i \text{ là ước lượng của } U_i)$$

$$(\text{SRF}) \text{GRDP}_i = 23.553,262 + 1,587 \text{ĐTDN}_i - 0.041 \text{CNSĐP}_i + e_i$$

Bảng 2. Kết quả hồi quy tuyến tính

Model	Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	T	Sig.	Collinearity Statistics	
	B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
(Constant)	23553.262	9133.406		2.579	0.123		
Đầu tư của doanh nghiệp	1.587	0.099	1.001	16.026	0.004	0.876	1.142
Chi ngân sách của địa phương	-0.041	0.186	-0.014	-0.223	0.844	0.876	1.142

Ý nghĩa của các hệ số hồi quy:

Đối với $\hat{\beta}_1 = 23.553.262$ có ý nghĩa là nếu đầu tư của doanh nghiệp (ĐTDN) và chi ngân sách của địa phương (CNSĐP) bằng không thì Tổng sản phẩm của tỉnh Nghệ An trung bình đạt là 23.553.262 tỷ đồng.

Đối với $\hat{\beta}_2 = 1,587$ có ý nghĩa nếu chi ngân sách của địa phương không đổi, khi đầu tư của doanh nghiệp (ĐTDN) tăng (giảm) 1 tỷ đồng thì Tổng sản phẩm của tỉnh Nghệ An GRDP tăng (giảm) 1,587 tỷ đồng, mối quan hệ là đồng biến.

Đối với $\hat{\beta}_3 = -0,041$ có ý nghĩa là nếu đầu tư của doanh nghiệp không đổi, khi chi ngân sách

địa phương tăng, giảm 01 tỷ đồng thì tổng sản phẩm của tỉnh Nghệ An giảm, tăng 0,041 tỷ đồng, mối quan hệ là nghịch biến, điều này ngược với lý thuyết đặt ra.

2.2. Những kết luận của mô hình dựa vào các kiểm định

Từ những kiểm định ở trên ta có thể rút ra một số kết luận sau:

- Chi ngân sách và thu hút đầu tư của doanh nghiệp có ảnh hưởng đến tổng sản phẩm quốc nội tỉnh Nghệ An.

- Mô hình lựa chọn có phù hợp với lý thuyết kinh tế.

- Chi ngân sách và thu hút đầu tư của doanh nghiệp giải thích được 99,3% sự biến động của tổng sản phẩm quốc nội tỉnh Nghệ An.

- Mô hình ban đầu (tổng sản phẩm quốc nội phụ thuộc vào chi ngân sách và thu hút đầu tư của doanh nghiệp) không có hiện tượng đa cộng tuyến nên không phải loại bỏ biến khỏi mô hình.

- Mô hình có không có hiện tượng phương sai sai số thay đổi.

- Mô hình không có hiện tượng tự tương quan.

- Không loại bất kỳ biến nào ra khỏi mô hình.

- Yếu tố ngẫu nhiên phân phối chuẩn.

Từ mô hình trên ta thấy vai trò to lớn của đầu tư của doanh nghiệp (ĐTDN) và chi ngân sách của địa phương (CNSĐP) đến tổng sản phẩm quốc nội tỉnh Nghệ An là một vấn đề quan trọng luôn cần được xem xét, quan tâm vì nó phản ánh thành tựu của một đất nước.

3. Các giải pháp để gia tăng tổng sản phẩm tỉnh Nghệ An thông qua chi ngân sách địa phương và thu hút đầu tư của doanh nghiệp

3.1. Giải pháp về nâng cao hiệu quả và tiết kiệm chi ngân sách địa phương

Thực hiện phân bổ chi ngân sách tập trung, tránh dàn trải, lãng phí; việc phân bổ, quản lý chi đầu tư phát triển từ ngân sách phải tuân thủ Luật Đầu tư công. Tăng cường các biện pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công; quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn vốn được phân bổ, nâng cao hiệu quả đầu tư các dự án; kiên quyết điều chuyển vốn từ các dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân sang các dự án khác để thanh toán khối lượng hoàn thành; hạn chế tối đa việc chuyển nguồn, phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới.

Giải quyết tốt mối quan hệ giữa chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên, nhất là ngân sách tỉnh Nghệ An. Do vậy, khi vay vốn để đầu tư, sẽ kiên quyết không bố trí nguồn chi thường xuyên cho việc

vận hành các công trình khi hoàn thành và đi vào hoạt động cũng như chi phí duy tu, bảo dưỡng các công trình, làm giảm hiệu quả đầu tư. Có như vậy, tỉnh Nghệ An phải tự cân đối nguồn kinh phí này chứ không thể yêu cầu cấp trên bổ sung ngân sách.

Vốn chi đầu tư xây dựng kết cơ sở hạ tầng luôn chiếm tỉ trọng rất lớn trong chi đầu tư phát triển trong khi nguồn lực của tỉnh lại rất hạn hẹp. Vì vậy, tỉnh cũng cần xây dựng chiến lược tài chính mới, đảm bảo kế hoạch thu xếp nguồn vốn cho các dự án cơ sở hạ tầng. Với các quy hoạch chất lượng (đã lập ở trên), việc làm của tỉnh là: (i) Quản lý và thực hiện tốt quy hoạch; (ii) Đảm bảo các điều kiện để thực hiện nhanh quy hoạch. Với Nghệ An, cái khó nhất là thu xếp nguồn vốn để thực hiện quy hoạch. Do vậy, Nghệ An cần xác định đây là “nút thắt” và cần nhiều chính sách đồng bộ để tháo gỡ.

Cải cách bộ máy hành chính, phải đặt trong một chỉnh thể thống nhất gắn liền với cải cách thủ tục hành chính, bộ máy công quyền và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, nhân tố con người giữ vai trò quan trọng nhất, bởi xét cho cùng con người tạo ra cơ chế, chính sách, các thủ tục hành chính cũng do con người đặt ra và cũng chính con người thực hiện đó. Thế nên, không thay đổi tư duy, phong cách sống và làm việc thì cho dù có đề ra bao nhiêu chủ trương, đường lối hay đến mấy cũng là vô nghĩa. Nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh cần dành nguồn kinh phí để bố trí

cho cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp học tập, tập huấn các kiến thức mới liên quan đến lĩnh vực chuyên môn.

3.2. Các giải pháp tăng cường thu hút đầu tư của doanh nghiệp

Nâng cao nhận thức, tư tưởng về hoàn thiện môi trường thu hút đầu tư cho các doanh nghiệp vào tỉnh Nghệ An: Đầu tiên, cần xác định rằng doanh nghiệp FDI là bộ phận hữu cơ, có vai trò quan trọng với phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Cần coi thành công của doanh nghiệp FDI là thành công của chính quyền và người dân Nghệ An. Doanh nghiệp FDI cần được đối xử công bằng, bình đẳng như với doanh nghiệp trong nước. Do vậy, cần tuyên truyền, giáo dục để nâng cao tư tưởng, nhận thức, tạo sự thống nhất (trong cả nhận thức và hành động) từ trên xuống dưới, trong cả hệ thống chính trị của tỉnh.

Hoàn thiện chính sách, cơ chế về hoàn thiện môi trường thu hút đầu tư cho các doanh nghiệp vào tỉnh Nghệ An: Tỉnh cần đặt mục tiêu hoàn thiện, ổn định cơ sở pháp lý để tránh xáo trộn sản xuất, kinh doanh, gây mất thời gian cho nhà đầu tư. Hệ thống các cơ chế, chính sách phải hướng đến việc bảo vệ những

quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư (đặc biệt là bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, biện pháp bảo vệ đầu tư và hiệu lực của cơ chế giải quyết tranh chấp đầu tư...). Những thay đổi nếu có cũng cần theo hướng đơn giản thủ tục, thông thoáng, minh bạch, hỗ trợ người dân, nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp. Trên cơ sở các chế độ, chính sách, pháp luật do Nhà nước ban hành, tỉnh cần vận dụng linh hoạt vào điều kiện cụ thể của địa phương. Các cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn của tỉnh đảm bảo tính hài hòa, hợp lý, phù hợp với chủ trương đường lối chung, các chính sách cũng cần đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán, hiện đại, tránh chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản quy phạm pháp luật. Thiết lập kênh thông tin trực tuyến để lắng nghe ý kiến của người dân; nhà đầu tư; cộng đồng doanh nghiệp... về phía các doanh nghiệp của tỉnh để tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.

Tài liệu tham khảo:

1. Cục Thống kê Nghệ An 2017-2021.
2. Nghị quyết Số: 14/2018/NQ-HĐND Về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
3. Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015.
4. Luật Đầu tư ngày 26/11/2014.
5. Quyết định số 105/QĐ-UBND về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An năm 2018, Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An năm 2018.
6. Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.
7. Kế hoạch số 259/KH-UBND ngày 7/5/2021 của Ủy ban nhân dân về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2021.
8. <http://thongke.nghean.gov.vn>.